

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HS-PT
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tông

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Thanh Giang;

Bà Lê Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Bé Thi - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 122/2017/TLPT-HS ngày 23 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ do có kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ và bị hại Đinh Thị Thùy H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 95/2017/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Thị Quỳnh Đ, sinh ngày 27/12/1988 tại Tây Ninh; nơi cư trú: G69/2, Tổ 3, Khu phố 4, Phường Z, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; con ông Phạm Hồng M (chết) và bà Nguyễn Thị Mỹ L sinh năm 1958; chồng tên Thông Minh T sinh năm 1981; con: có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo tại ngoại, Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh ra quyết định bắt, tạm giam ngày 22/9/2017. Bị cáo bỏ trốn khỏi địa phương, đi đâu không rõ. Việc truy nã không có kết quả. Bị cáo vắng mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Chị Đinh Thị Thùy H, sinh năm: 1993. Nơi cư trú: Khu phố

L, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại:* Luật sư Trịnh Văn Hiệp - Chi nhánh Văn phòng Luật sư Gia Thành, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Quảng Nam. (có mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Bà Lê Thị Thu H3, sinh năm 1968. Nơi cư trú: Số 67, hẻm số 57, đường Cách mạng tháng Tám, Khu phố 2, Phường Y, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

2. Chị Phạm Đăng Thùy D, sinh năm 1985. Nơi cư trú: Số 1/36, khu phố Hiệp Bình, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1958. Nơi cư trú: G 69/2, Tổ 3, Khu phố 4, Phường Z, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thị Anh M, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Số 178, đường Tua Hai, Khu phố 2, Phường X, thành phố T, tỉnh Tây Ninh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 25/11/2017, Phạm Thị Quỳnh Đ đang trên đường đi làm đến xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh thì bà Nguyễn Thị Mỹ L (mẹ Đ) gọi điện thoại báo con của Đ là cháu Thông Gia H2 bị đau đầu nên không dám đi học. Đ quay về cùng với bà L và dì là Nguyễn Thị Mỹ H1 đưa cháu H2 đến Trường mầm non S. Vào lúc 07 giờ 30 phút, tại phòng làm việc của bà Phạm Đăng Thùy D là Phó Hiệu trưởng trường, Đ và bà L xin bà D và bà Lê Thị Thu H3 là Hiệu trưởng được gặp cô giáo của cháu H2 để hỏi xem lý do vì sao đánh cháu làm cháu sợ không dám đến trường. Khi chị H đến phòng làm việc, bà H3 yêu cầu chị H xin lỗi gia đình phụ huynh, còn đúng sai sẽ giải quyết sau. Chị H không đồng ý, cho rằng không có đánh và nói “Tôi không có rờ tới bé này”. Cháu H2 chỉ chị H là người đánh trên đầu cháu. Tức giận, Đ dùng tay phải đánh vào mặt chị H một cái trúng vào mũi. Hai bên đánh nhau được bà H3 và bà D can ra. Bà L tiếp tục cầm ly thủy tinh định đánh nhưng Đ can ngăn. Chị H bỏ chạy về lớp học, bà L đuổi theo đánh nhưng Đ can ra sau đó Đ cùng bà L, chị H1 và cháu H2 ra về.

Kết luận giám định pháp y về thương tích số 236/2016/TgT ngày 21/12/2016 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở Y tế tỉnh Tây Ninh kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị Đinh Thị Thùy H do thương tích gây nên hiện tại 12%.

Bản án hình sự sơ thẩm số 95/2017/HS-ST ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Tây Ninh đã xử:

Tuyên bố: Phạm Thị Quỳnh Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo: Phạm Thị Quỳnh Đ 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 590 Bộ luật Dân sự. Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 8.746.000 đồng.

Bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24 tháng 7 năm 2017, chị Đinh Thị Thùy H kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 104 BLHS với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, tăng hình phạt đối với bị cáo; buộc bị cáo cùng bà L, bà H1 bồi thường thiệt hại số tiền 116.777.000 đồng; khởi tố vụ án hình sự đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị Mỹ H1, Phạm Đăng Thùy D, Lê Thị Thu H3 về tội cố ý gây thương tích. Nêu Tòa án cấp phúc thẩm không sửa án thì yêu cầu hủy bản án sơ thẩm.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017, bị cáo kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xác định bị cáo không phạm tội, không có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: không chấp nhận kháng cáo của bị hại H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại trình bày: Bị hại H không có đánh bên bị cáo. Chị H có hai thương tích trên mặt, bị cáo Đ chỉ đánh một cái tát tay không thể gây ra hai vết thương, dẫn tới gãy xương mũi, một vết ở môi trái. Do đó, phải có hai lực khác nhau, xảy ra hai thời điểm khác nhau. Hành vi đánh chị H đã dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ. Bị cáo không ăn năn hối cải, đã kháng cáo rồi bỏ trốn. Bà L là người làm chứng là không phù hợp. Bà L, bà H1, Đ cùng tham gia đánh bị hại nên phải chịu trách nhiệm với hậu quả chung. Còn Ban Giám hiệu, cô D không cho mở cửa, cô H3 buộc chị H xin lỗi, ôm chị H để bị đánh là đã giúp sức cho bị cáo Đ đánh bị hại, nên phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò giúp sức.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm, người bị hại giữ nguyên kháng cáo yêu cầu áp dụng khoản 2 Điều 104 BLHS với tình tiết dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, tăng hình phạt đối với bị cáo; yêu cầu bồi thường số tiền 116.777.000 đồng; khởi tố vụ án hình sự đối với bà Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị Mỹ H1, Phạm Đăng Thùy D, Lê Thị Thu H3 về tội cố ý gây thương tích.

Về bồi thường thiệt hại, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận 03 ngày mất thu nhập, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần với 02 tháng lương cơ bản là không phù hợp, đề nghị tăng tiền bồi thường thiệt hại.

Do đó, đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đ, đồng thời xử lý bà L, bà H1, bà D, bà H3. Bị cáo bỏ trốn nên không làm sáng tỏ vụ án, đề nghị hủy bản án sơ thẩm về phần hình sự.

[2] Vào khoảng 07 giờ ngày 25/11/2016, sau khi nghe cháu Thông Gia H2 bị cô giáo là chị Đinh Thị Thùy H là giáo viên trường Mầm non S đánh, Phạm Thị Quỳnh Đ đến trường gặp bị hại H, sau đó dùng tay đánh phải đánh vào mặt, trúng mũi làm gãy xương chính mũi gây thương tích cho bị hại H, với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Do đó, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ, hành vi của bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ thực hiện đã cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự như cấp sơ thẩm đã quy kết là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị hại thấy rằng:

- Về kháng cáo bị hại cho rằng bị cáo Đ sử dụng hung khí nguy hiểm; bà Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị Mỹ H1, Phạm Đặng Thùy D, Lê Thị Thu H3 là đồng phạm với bị cáo Đ.

Tại bản tự khai ngày 26/11/2016 của chị H ghi: “Bà ngoại lấy 01 vật cứng ở trong áo ra đánh vào mặt mũi tôi tới tấp... Bà ngoại định lấy ly thủy tinh nước trà đập vào đầu tôi con gái bà can ra” (BL14).

Tại biên bản lấy lời khai ngày 18/01/2017, chị H khai “bà Đ mẹ của bé Gia H2 đánh vào mũi tôi làm chảy máu mũi” (BL55).

Lời khai của bị hại H mâu thuẫn nhau, bà ngoại cháu H2 (bà Nguyễn Thị Mỹ L) đã cầm vật cứng đánh rồi nhưng lại định cầm ly đánh là không phù hợp. Bị cáo Đ thừa nhận “đã dùng tay đánh lên mặt bị hại H trúng ngay sống mũi” (BL16) phù hợp với tự khai của chị H vào ngày 26/11/2016. Do đó, không có cơ sở bị cáo Đ dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại H. Ngoài bị cáo Đ ra, không có căn cứ xác định bà Nguyễn Thị Mỹ L, Nguyễn Thị Mỹ H1, Phạm Đặng Thùy D, Lê Thị Thu H3 đồng phạm với Đ.

- Về kháng cáo bị hại cho rằng bị cáo thực hiện hành vi có tính chất côn đồ.

Khi hỏi bị ai đánh, cháu Thông Gia H2 dùng tay chỉ vào cô giáo Đinh Thị Thùy H, lại nghe chị Lê Thị Thu H3 (Hiệu trưởng) kêu chị H xin lỗi. Từ đó, bị cáo tin tưởng vào cháu H2, tin tưởng vào Hiệu trưởng, thiếu bình tĩnh, xác định ngay bị hại H là người đã đánh con mình, nhưng bị hại H không có lời xin lỗi nên bị cáo Đ đã đánh bị hại, hai bên xô xát với nhau, Tòa án cấp sơ thẩm xác định hành vi bị cáo thực hiện

không có “tính chất côn đồ”.

- Về kháng cáo bị hại yêu cầu tăng hình phạt đối với bị cáo, xét thấy bị hại bị tổn thương cơ thể có tỷ lệ 12%, bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p tại khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 06 tháng tù, mức khởi điểm của khung hình phạt tù.

- Về kháng cáo bị hại yêu cầu tăng tiền bồi thường thiệt hại, xét thấy có căn cứ chấp nhận như sau:

- + Tiền xe đi Thành phố Hồ Chí Minh 02 lần: 250.000 đồng;
- + Tiền thuốc, viện phí: 4.287.000 đồng;
- + Tiền mất thu nhập bị hại 01 tháng: 3.700.000 đồng;
- + Tiền mất thu nhập người nuôi bệnh: 08 ngày x 200.000 đồng = 1.600.000 đồng;
- + Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, bị hại yêu cầu 19.500.000 đồng (tương đương 15 tháng lương cơ sở) là phù hợp nên chấp nhận (bị hại là giáo viên, đang ở trường, bị đánh còn bị xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm nên cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của bị hại).

Tổng cộng: 29.337.000 đồng.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.466.000 đồng áp phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm b khoản 2 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Đinh Thị Thùy H. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ.

- Áp dụng khoản 1 Điều 104; điểm h, p khoản 1 Điều 46 ; phạt bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

- Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 590 Bộ luật Dân sự.

Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ phải bồi thường thiệt hại cho bị hại Đinh Thị Thùy H tiền thuốc, viện phí, mất thu nhập, tiền xe, tiền bù đắp tổn thất về tinh thần, tổng cộng 29.337.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí:

- Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.466.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Bị cáo Phạm Thị Quỳnh Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Phòng KTNV TAND tỉnh;
- Phòng PV 27 CA tỉnh;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an xã (nơi cư trú của bị cáo);
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Tông